

Bản án số:14/2021/HSST
Ngày:09-11- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Hn và bà Nguyễn Thị Nhung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Hà Trung Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H;** tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 15 tháng 3 năm 1983 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản P, xã Pá K, thành phố Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khơ Mú; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; con ông: Lò Văn đã chết và bà Lò Thị P (đã chết); vợ: Lò Thị D; con: Có 02 con, con lớn đã chết, con nhỏ sinh 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sử dụng ma túy, một lần bị xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 19/7/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị D; sinh năm 1984; địa chỉ: Bản P, xã Pá K, thành phố Đ, tỉnh Đ (có mặt).

Người làm chứng: Ông Lò Văn L; sinh năm 1978; địa chỉ: Bản V, xã P, thành phố Đ, tỉnh Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội củabị cáo: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 19/7/2021, tại khu vựcbản Vang, xã Pá Khoang, thành phốĐiện Biên Phủ; khi được kiểm tra, bị cáo Lò Văn H đã tự giác lấy trong người ra một gói nilon màu trắng, bên trong có một cục chất bột màu trắng, bị cáo khai đó là Heroine, bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết đang đi trên đường thuộc khu vực bản Lọng Luông 2, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ với giá 50.000 đồng để sử dụng. Bị cáo đi mua ma túy bằng xe máy biển kiểm soát 27B1- 868.63; khi đi bị cáo có rủ và chở theo Lò Văn L. Đến bản Lọng Luông 2, bị cáovà L không đi cùng nhau; không ai biết người kia mua ma túy và cất giấu thế nào. Sau đó bị cáo đã cùng L vào rừng sử dụng hết gói ma túy của L; khi cả hai về đến bản Vang thì bị bắt, thu giữ toàn bộ sốHeroine bị cáo đã mua và xe máy bị cáo đang điều khiển.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túycủa mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Chiếc xe máy đã tạm giữ là tài sản chung của bị cáo và vợ là Lò Thị D; đăng ký xe tên bị cáo, nhưng bị cáo đã làm mất. Bà D không biết việc bị cáo dùng xe đi mua ma túy.

Cơ quan điều tra đã gửi cục chất bột màu trắng đã thu giữ của bị cáo đi giám định. Bản kết luận giám định số867/GĐ-PC09 ngày 28/7/2021của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắnggửi giám định có tổng khối lượng 0,32 gam; là chất ma túy loại Heroine, nằm trong danh mục các chất ma túy theo số thứ tự 09, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; hoàn lại 0,24 gam mẫu vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáokhông khiếu nại vềkết luận giám định nêu trên.

3.Cáo trạng số 149/CT-VKSTPĐBP ngày 15/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáonhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểms khoản 1Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáotừ 12 tháng đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng: Tịch thu xung quỹ nhà nước ½ giá trị xe máy đã tạm giữ, ½ giá trị xe còn lại trả cho vợ bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu để hủy.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo không làm chủ được bản thân nên đã phạm tội, xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Lò Văn Hết có hành vi cất giữ trái phép 0,32 gam Heroin trong người, với mục đích để sử dụng và đã bị Công an xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt giữ vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 19/7/2021 tại bản Vang, xã Pá Khe, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy trái phép; cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đối với bị cáo theo Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với các bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thì bị cáo ngoài làm ruộng ra không có nghề nghiệp, thu nhập gì khác, không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu để hủy cùng những vật dùng để gói ma túy không còn giá trị. Chiếc xe máy đã tạm giữ là tài sản chung của bị cáo và bà Lò Thị D (vợ bị cáo); bị cáo sử dụng xe đi thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe, $\frac{1}{2}$ giá trị xe còn lại trả cho vợ bị cáo. Bị cáo không quen biết người bán ma túy cho mình nên không có cơ sở điều tra làm rõ; bà D không biết việc phạm tội của bị cáo, nên không đề cập xử lý.

[5] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, ở vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban dân tộc, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố

Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 51 của BLHS: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/7/2021.
3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:
Tịch thu để hủy 0,24 gam Heroine và 01 mảnh nilon.
Tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ giá trị xe máy YAMAHA JUPITER MXbiển kiểm soát 27B1- 868.63 số khung RLCJ2S0106Y037467; số máy 2S01-037467; có giấy chứng nhận đăng ký xe số 022261; trả lại cho bà Lò Thị D ½ giá trị xe còn lại.
(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 10 năm 2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra).
4. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/11/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND TPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- CQ CSĐT công an TP.ĐBP;
- CQ thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Hồ sơ Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

